

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 367/2021/HSST
Ngày: 30/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH Đ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Thiều Thị Phi Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 342/2021/HSST ngày 09/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2021/HSST ngày 18/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Sơn V.

Sinh năm 1986 tại Đ.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

HKTT: 235, ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế.

Con ông: Phạm Văn C, sinh năm 1948; Con bà: Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1948 (đã mất).

Gia đình có 04 anh chị em; Bị cáo là con nhỏ nhất.

Vợ: Bùi Thanh T, sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2019), có 01 con sinh năm 2018 (mất ngày 07/5/2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 12/02/2021, đến ngày 19/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

2. Đặng Văn T.

Sinh năm 1988 tại N.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

HKTT: Xã N, huyện N, tỉnh N.

Nơi cư trú: 469/9, khu phố 6, phường H, TP. B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông: Đặng Văn S, sinh năm 1933; Con bà: Phạm Thị Q, sinh năm 1938 (đã mất).

Gia đình có 07 anh chị em; Bị cáo là con nhỏ nhất.

Chung sống như vợ chồng với Võ Thị B, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 12/02/2021, đến ngày 19/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/02/2021, Phạm Nguyễn Sơn V đi ngang qua Công viên C thuộc khu phố 1, phường B, thành phố B thì thấy một nhóm đối tượng khoảng 10 người (không rõ lai lịch) đang chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua.

Cách thức đánh bạc như sau: Nhà cái cầm 03 hột bầu cua có dán hình bầu, cua, nai, tôm, cá, gà ở 06 mặt, bỏ vào cái thùng lắc, những người chơi đặt tiền trên hình vật mà mình muốn cược (bầu, cua, nai, tôm, cá, gà) được in trên tấm bạt nilon, có thể đặt trên nhiều hình trong một lượt chơi. Sau khi nhà cái lắc 03 hột bầu cua xong và mở ra nếu một trong ba hột bầu cua xuất hiện hình vật mà người chơi đã đặt cược tiền thì người chơi thắng, người chơi sẽ lấy lại tiền cược và nhà cái phải trả số tiền bằng với số lần hình vật đó xuất hiện nhân với số tiền người chơi đặt cược, nếu hình vật người chơi chọn không xuất hiện thì nhà cái thắng, số tiền đặt cược thuộc về nhà cái.

V lấy trong người số tiền 1.800.000đ để tham gia đánh bạc. Cùng lúc này, Đặng Văn T cũng đi ngang qua và đứng lại xem các đối tượng chơi đánh bạc nhưng không tham gia. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, V thắng được 400.000đ, sau đó V làm cái lắc cho các con bạc đặt. Khoảng 20 phút sau, T lấy trong người ra số tiền 100.000đ để tham gia đánh bạc và đặt vào ô con cá đang chờ kết quả thì bị Công an phường B, thành phố B bắt quả tang. Các đối tượng còn lại đã chạy thoát, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.150.000đ.

Số tiền V và T sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

Phạm Nguyễn Sơn V tham gia đánh bạc từ 11 giờ ngày 12/02/2021 và sử dụng 1.800.000đ để đánh bạc. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì V Thắng được 400.000đ. Sau đó, V đứng ra làm cái để cho các con bạc khác tiếp tục chơi nhưng mỗi ván chỉ được đặt từ 100.000đ-500.000đ. Sau khoảng 20 phút thì V thua hết 1.800.000đ, còn lại 400.000đ thì bị bắt quả tang.

Đặng Văn T đem theo 2.680.000đ, khi T đang sử dụng 100.000đ để tham gia đặt cược chưa có kết quả thắng thua vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 12/02/2021 thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên người T số tiền 2.580.000đ không liên quan đến việc đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

-01 bạt nilon có in hình bầu, cua, nai, tôm, cá, gà; 01 hộp giấy tròn; 01 đĩa nhựa màu trắng và 03 hột nút xốp có in hình bầu, cua, nai, tôm, cá, gà các bị cáo dùng đánh bạc.

- Số tiền 6.150.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S số imei 351864457267015 của Phạm Nguyễn Sơn V do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho V.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 số imei 354565116742655 và số tiền 2.580.000đ của Đặng Văn T do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho T.

Đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Lương thu giữ từ Đặng Văn T. Quá trình điều tra, T khai nhận được ở huyện Hóc Môn, khi bị bắt bị cáo sợ nên đã khai tên theo CMND trên, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 369/CT-VKSBH ngày 07/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố các bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V và Đặng Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

Phạm Nguyễn Sơn V: Từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Đặng Văn T: Từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 12/02/2021, tại khu vui chơi Công viên C thuộc khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đ, khi Phạm Nguyễn Sơn V đang đứng ra làm cái đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua với Đặng Văn T và các đối tượng khác (không rõ lai lịch) thì bị

Công an phường B - thành phố B phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.150.000đ.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V và Đặng Văn T đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng.

Trong vụ án này, bị cáo V là người tham gia chơi và đứng ra làm cái, bị cáo sử dụng số tiền 1.800.000đ tham gia đánh bạc; còn bị cáo T sử dụng số tiền 100.000đ tham gia đánh bạc nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét các bị cáo không có tiền án tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có hoàn cảnh gia đình khó khăn; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình được tại ngoại chấp hành nghiêm quy định của pháp luật nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát là đủ nghiêm.

Hiện nay, xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn nên không buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ khấu trừ một phần thu nhập để sung công quỹ Nhà nước.

Do các bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 12/02/2021 đến ngày 19/02/2021 nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ với 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, như vậy các bị cáo bị tạm giam 08 ngày được tính bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ lắc bầu cua gồm: 01 bạt nilon có in hình (bầu, cua, tôm cá, gà, nai), 01 hộp giấy tròn; 01 đĩa nhựa màu trắng, 03 hột xốp có in hình (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.150.000đ (Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S số imei 351864457267015 của Phạm Nguyễn Sơn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 số imei 354565116742655, số tiền 2.580.000đ của Đặng Văn T do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho V và T là phù hợp.

- Đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Văn L thu giữ từ Đặng Văn T. Quá trình điều tra, T khai nhận được ở huyện H, do khi bị bắt bị cáo sợ nên đã khai tên theo CMND trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ, xử lý sau.

[5] Về vấn đề khác:

-Đối với những người (không rõ lai lịch) tham gia đánh bạc đã chạy thoát, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V và Đặng Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

-Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi được trừ đi thời gian đã bị giam giữ trước đó là 08 ngày bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành *08 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ*. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P - huyện Đ – tỉnh Đ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V cho Ủy ban nhân dân xã P - huyện Đ – tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

-Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi được trừ đi thời gian đã bị giam giữ trước đó là 08 ngày bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành *06 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ*. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H – thành phố B–tỉnh Đ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân phường H – thành phố B–tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân nơi giám sát, giáo dục đồng ý bằng văn bản.

Các bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V và Đặng Văn T phải thực hiện những nghĩa vụ trong quá trình cải tạo không giam giữ tại địa phương theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.150.000đ (Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc theo Biên lai thu tiền số 03144 ngày 30/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ lặc bầu cua gồm: 01 bạt nilon có in hình (bầu, cua, tôm cá, gà, nai), 01 hộp giấy tròn; 01 đĩa nhựa màu trắng, 03 hột xốp có in hình (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày

29/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo Phạm Nguyễn Sơn V và Đặng Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATPBH;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- UBND phường H, xã P;
- Bị cáo;
- Lưu.

Bùi Lan Hương